BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1519 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Khoa học và KT Địa chất năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Khoa học và KT Địa chất năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Khoa học và KT Địa chất, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA KH & KT ĐỊA CHẤT
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1519 /QĐ-MĐC ngày 13 tháng 11 năm 2019)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Nhữ Việt Hà	BM Địa chất Công trình	DCCT K60
2	Nguyễn Văn Hùng	BM Địa chất Công trình	DCCT K61
3	Nguyễn Thành Dương	BM Địa chất Công trình	DCCT K62
4	Khương Thế Hùng	BM Tìm kiếm - Thăm dò	DCDC K60
5	Phạm Thị Thanh Hiền	BM Tìm kiếm - Thăm dò	DCDC K61
6	Đào Đức Bằng	BM Địa chất Thủy văn	DCTV K60
7	Đỗ Mạnh An	BM Tìm kiếm - Thăm dò	DCDC K63
8	Hồ Thanh Bình	Văn phòng Khoa	DCDC K64

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1520 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Dầu khí năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Dầu khí năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Dầu khí, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA DẦU KHÍ NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1520 /QĐ-MĐC ngày 13 tháng 11 năm 2019)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Nguyễn Minh Hòa	BM Địa chất dầu khí	Địa chất dầu khí 60
2	Phạm Văn Tuấn	BM Địa chất dầu khí	Địa chất dầu khí 61
3	Lê Ngọc Ánh	BM Địa chất dầu khí	Địa chất dầu khí 63
4	Vũ Hồng Dương	BM Địa vật lý	Địa vật lý 60
5	Dương Văn Hào	BM Địa vật lý	Địa vật lý 61
6	Doãn Thị Trâm	BM Khoan - Khai thác	Khoan - Khai thác 60
7	Trương Văn Từ	BM Khoan - Khai thác	K.Thăm dò 60, K.Khai thác 61
8	Nguyễn Khắc Long	BM Khoan - Khai thác	K.Khai thác 62, Kỹ thuật DK+ĐVL 64
9	Ngô Thanh Hải	BM Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu 60A
10	Vũ Văn Toàn	BM Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu 60B
11	Công Ngọc Thắng	BM Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu 61A
12	Tống Thị Thanh Hương	BM Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu 61B
13	Ngô Hà Sơn	BM Lọc - Hóa dầu	Kỹ thuật hóa học 62
14	Bùi Thị Lệ Thủy	BM Lọc - Hóa dầu	Lọc hóa dầu 64
15	Phạm Trung Kiên	BM Lọc - Hóa dầu	Kỹ thuật hóa học 63
16	Hoàng Anh Dũng	BM Thiết bị dầu khí và CT	Thiết bị dầu khí 60
17	Nguyễn Thị Hải Yến	BM Thiết bị dầu khí và CT	Thiết bị dầu khí 62
18	Nguyễn Phùng Hưng	BM Thiết bị dầu khí và CT	Thiết bị dầu khí 63

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1521 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Cơ - Điện năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Cơ - Điện năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Cơ - Điện, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA CƠ - ĐIỆN NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1521 /QĐ-MĐC ngày 13 tháng 11 năm 2019

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Hồ Việt Bun	BM Điện khí hóa	Điện khí hóa K60
2	Đỗ Như Ý	BM Điện khí hóa	Hệ thống điện K60
3	Ngô Thanh Tuấn	BM Điện khí hóa	Điện khí hóa K61
4	Bùi Thị Thu Hiền	BM Điện khí hóa	Hệ thống điện A - K61
5	Đào Thị Thủy	BM Điện khí hóa	Hệ thống điện B - K61
6	Phạm Trung Sơn	BM Điện khí hóa	Điện khí hóa - K62
7	Bùi Đình Thanh	BM Điện khí hóa	Hệ thống điện K62
8	Lê Xuân Thành	BM Điện khí hóa	Kỹ thuật điện - K63
9	Nguyễn Tiến Sỹ	BM Kỹ thuật điện - Điện tử	Kỹ thuật điện K64
10	Tống Ngọc Anh	BM Kỹ thuật điện - Điện tử	Điện - Điện tử A, B - K60
11	Kim Thị Cẩm Ánh	BM Kỹ thuật điện - Điện tử	Điện - Điện tử A, B, C - K61
12	Hà Thị Chúc	BM Kỹ thuật điện - Điện tử	Điện - Điện tử A, B - K62
13	Nguyễn Trường Giang	BM Kỹ thuật điện - Điện tử	Kỹ thuật điện - K63
14	Nguyễn Thế Lực	BM Tự động hóa XN Mỏ và DK	Tự động hóa A, B - K60
15	Uông Quang Tuyến	BM Tự động hóa XN Mỏ và DK	Tự động hóa A, B, C, D - K61
16	Phạm Minh Hải	BM Tự động hóa XN Mỏ và DK	Tự động hóa - K60VT, K61VT. Tự động hóa - A, B - K63
17	Đào Hiếu	BM Tự động hóa XN Mỏ và DK	Tự động hóa A, B - K62
18	Phạm Thị Thanh Loan	BM Tự động hóa XN Mỏ và DK	Tự động hóa K64
19	Nguyễn Thế Hoàng	BM Máy và Thiết bị công nghiệp	Máy và thiết bị mỏ - K60
20	Đoàn Văn Giáp	BM Máy và Thiết bị công nghiệp	Máy và thiết bị mỏ - K61
21	Trần Viết Linh	BM Máy và Thiết bị công nghiệp	Cơ khí ô tô - K62
22	Nguyễn Đăng Tấn	BM Máy và Thiết bị công nghiệp	Cơ khí ô tô - K63
23	Phạm Văn Tiến	BM Máy và Thiết bị công nghiệp	Cơ khí K64
24	Phạm Thị Thủy	BM Kỹ thuật cơ khí	Công nghệ Chế tạo máy K63
25	Nguyễn Thanh Tùng	BM Kỹ thuật cơ khí	Công nghệ Chế tạo máy K60, K62
26	Nguyễn Sơn Tùng	BM Kỹ thuật cơ khí	Máy và tự động thủy khí K60
27	Trần Đức Huân	BM Kỹ thuật cơ khí	Công nghệ chế tạo máy A, B - K61
28	Bùi Minh Hoàng	BM Kỹ thuật cơ khí	Máy và tự động thủy khí - K61

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1522 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Công nghệ thông tin năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Công nghệ thông tin năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Công nghệ thông tin, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1522 /QĐ-MĐC ngày 13 tháng 11 năm 2019

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Hồ Thị Thảo Trang	BM Công nghệ phầm mềm	CN Phần mềm C, D K62
2	Lê Văn Hưng	BM Công nghệ phầm mềm	CN Phần mềm A, B K61
3	Nguyễn Thế Lộc	BM Công nghệ phầm mềm	CN Phần mềm C, D K61
4	Nguyễn Thị Hữu Phương	BM Công nghệ phầm mềm	CN Phần mềm A,B,C K60
5	Nguyễn Thị Thanh	BM Công nghệ phầm mềm	CN Phần mềm A,B K62
6	Đặng Hữu Nghị	BM Công nghệ phầm mềm	CN Phần mềm A K63
7	Phạm Văn Đồng	BM Công nghệ phầm mềm	CN Phần mềm B K63
8	Hoàng Anh Đức	BM Công nghệ phầm mềm	CNTT A1-K64
9	Nguyễn Duy Huy	BM Khoa học máy tính	Khoa học máy tính UD B K61
10	Nguyễn Thị Phương Bắc	BM Khoa học máy tính	Khoa học máy tính UD A,B K 62
11	Nguyễn Thùy Dương	BM Khoa học máy tính	Khoa học máy tính UD K60 CNTT C2-K64
12	Nông Thị Oanh	BM Khoa học máy tính	Khoa học máy tính UD A K61, A K63
13	Đặng Văn Nam	BM Khoa học máy tính	Khoa học máy tính UD B, C K63
14	Nguyễn Thị Mai Dung	BM Tin học trắc địa	Tin học Trắc địa K60
15	Nguyễn Hoàng Long	BM Tin học trắc địa	Công nghệ thông tin Địa học K63 A
16	Trần Trung Chuyên	BM Tin học trắc địa	Công nghệ thông tin Địa học K63 B
17	Ngô Thị Phương Thảo	BM Tin học trắc địa	CNTT C1-K64
18	Đào Anh Thư	BM Mạng máy tính	Mạng máy tính K60
19	Đặng Xuân Điệp	BM Mạng máy tính	Mạng máy tính K61A, B
20	Đào Thị Tuyết	BM Mạng máy tính	Mạng máy tính K62C
21	Diêm Công Hoàng	BM Mạng máy tính	Mạng máy tính K62B
22	Phạm Đình Tân	BM Mạng máy tính	Mạng máy tính K63 B
23	Trần Thị Thu Thúy	BM Mạng máy tính	Mạng máy tính K62A, K63A CNTT B1-K64
24	Đỗ Như Hải	BM Mạng máy tính	Mạng máy tính K63 C
25	Nguyễn Thu Hằng	BM Tin học Kinh tế	Tin học Kinh tế K63 A

26	Phạm Quang Hiển	BM Tin học Kinh tế	Tin học Kinh tế K63 B
27	Dương Thị Hiền Thanh	BM Tin học Kinh tế	Tin học Kinh tế K62
28	Phạm Thị Nguyệt	BM Tin học Kinh tế	Tin học Kinh tế K60
29	Võ Thị Thu Trang	BM Tin học Kinh tế	Tin học Kinh tế K61
30	Nguyễn Thế Bình	BM Tin học Kinh tế	CNTT A2-K64
31	Bùi Thị Vân Anh	BM Hệ thống thông tin và Tri thức	HTTT và TT A K63
32	Vũ Lan Phương	BM Hệ thống thông tin và Tri thức	HTTT và TT B K63
33	Đào Thu Vân	BM Hệ thống thông tin và Tri thức	CNTT B2-K64
34	Nguyễn Thị Hải Yến	BM Tin học Địa chất	CNTT D1-K64
35	Trương Xuân Bình	BM Tin học Địa chất	CNTT D2-K64

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 1523 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA TRẮC ĐỊA BĐ & QLĐĐ
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: /QĐ-MĐC ngày tháng năm 2019)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Nguyễn Văn Lợi	Bộ môn Bản đồ	Bản đồ K60
2	Đinh Hải Nam	Bộ môn Địa chính	Địa chính K60
3	Trần Xuân Miễn	Bộ môn Địa chính	Quản lý đất đai A, B K61
4	Nguyễn Thị Dung	Bộ môn Địa chính	Quản lý đất đai K62
5	Phạm Thị Kim Thoa	Bộ môn Địa chính	Quản lý đất đai K63, K64
6	Phạm Ngọc Quang	Bộ môn Trắc địa cao cấp	Trắc địa K60, K61A
7	Lê Thị Thanh Tâm	Bộ môn Trắc địa cao cấp	Trắc địa K63
8	Trần Thùy Linh	Bộ môn Trắc địa công trình	Trắc địa B K61
9	Nguyễn Thị Kim Thanh	Bộ môn Trắc địa công trình	LT Trắc địa K63, Trắc địa K64
10	Nguyễn Viết Nghĩa	Bộ môn Trắc địa mỏ	Trắc địa mỏ K60
11	Hoàng Thị Thủy	Bộ môn Trắc địa Phổ thông	Trắc địa K62

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1524 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Mỏ năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Mỏ năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Mỏ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA MỎ
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1324/QĐ-MĐC ngày 13 tháng 11 năm 2019

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Đỗ Anh Sơn	Bm Khai thác hầm lò	Khai thác B - K60
2	Lê Tiến Dũng	Bm Khai thác hầm lò	Khai thác C - K60
3	Nguyễn Văn Quang	Bm Khai thác hầm lò	Khai thác K62
4	Nguyễn Hồng Cường	Bm Khai thác hầm lò	Mỏ K64
5	Nguyễn Anh Tuấn	Bm Khai thác lộ thiên	Khai thác A - K60
6	Lê Thị Thu Hoa	Bm Khai thác lộ thiên	Khai thác K61
7	Lê Quí Thảo	Bm Khai thác lộ thiên	Khai thác K63
8	Nhữ Thị Kim Dung	Bm Tuyển khoáng	Tuyển khoáng - K60
9	Trần Văn Được	Bm Tuyển khoáng	Tuyển luyện - K60
10	Phạm Thị Nhung	Bm Tuyển khoáng	Tuyển khoáng K61
11	Phạm Thị Nhung	Bm Tuyển khoáng	Tuyển khoáng K62
12	Phạm Văn Luận	Bm Tuyển khoáng	Tuyển khoáng K63

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1525 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Kinh tế - QTKD năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Kinh tế - QTKD năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Kinh tế - QTKD, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA KINH TẾ - QTKD
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1325 /QĐ-MĐC ngày 13 tháng 11 năm 2019

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Phan Minh Quang	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp A, B, C K61
2	Nguyễn Thị Huyền Trang	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp D K61
3	Lê Thị Thu Hồng	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp E, G K61
4	Nguyễn Thị Bích Phượng	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp A,E K62
5	Nguyễn Tiến Hưng	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp B,C K62
6	Nguyễn Thị Kim Oanh	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp D K62
7	Dương Thị Nhàn	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp A,B K63
8	Nguyễn Thị Minh Thu	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp C,D K63
9	Lưu Thị Thu Hà	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp E,G K63
10	Phạm Thị Hồng Hạnh	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán A K64
11	Phạm Minh Hải	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán B K64
12	Phí Thị Kim Thư	BM Kế toán doanh nghiệp	Tài chính - Ngân hàng K64
13	Nguyễn Thanh Thủy	BM QTDN Địa chất - DK	Lớp QTKD A K64
14	Nguyễn Thu Hà	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD A, D K61
15	Phạm Ngọc Tuấn	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD B, C K61
16	Nguyễn Lan Hoàng Thảo	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD A, B và QTKD DK K62
17	Lê Minh Thống	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD C, D K63
18	Lê Đình Chiều	BM QTDN Mỏ	QTKD Mỏ K62
19	Nguyễn Thị Hường	BM QTDN Mỏ	QTKD B K64
20	Lê Văn Chiến	BM QTDN Mỏ	QTKD A K63
21	Phạm Kiên Trung	BM QTDN Mỏ	QTKD B K63

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1526 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Môi trường năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Môi trường năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng khoa Môi trường, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA MÔI TRƯỜNG
NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 5296/QĐ-MĐC ngày 13 tháng 11 năm 2019

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Đỗ Thị Hải	BM Địa sinh thái & CNMT	ĐST & CNMT K60A
2	Trần Thị Thanh Thủy	BM Địa sinh thái & CNMT	ĐST & CNMT K60B
3	Trần Thị Thu Hương	BM Địa sinh thái & CNMT	ĐST & CNMT K61
4	Nguyễn Quang Minh	BM Địa sinh thái & CNMT	Môi trường K62
5	Trần Anh Quân	BM Địa sinh thái & CNMT	Môi trường K64
6	Đào Trung Thành	BM Kỹ thuật môi trường	KTMTA - K60
7	Đặng Thị Ngọc Thủy	BM Kỹ thuật môi trường	KTMTB - K60
8	Nguyễn Thị Hòa	BM Kỹ thuật môi trường	KTMT- K61
9	Nguyễn Phương Đông	BM Kỹ thuật môi trường	Môi trường K63
10	Phan Thị Mai Hoa	BM Môi trường cơ sở	CĐ Môi trường K61

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1711 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Xây dựng năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Xây dựng năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng khoa Xây dựng, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA XÂY DỰNG NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1711 /QĐ-MĐC ngày 16 tháng 12 năm 2019

TT	Họ và tên	Đơn vị	Lớp phụ trách
1	Đặng Trung Thành	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xây dựng công trình ngầm K60
2	Đào Viết Đoàn	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xây dựng công trình ngầm và mỏ K60
3	Phạm Thị Nhàn	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng công nghiệp A,B K60
4	Phạm Đức Thọ	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xây dựng hạ tầng cơ sở K60
5	Trần Tuấn Minh	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xây dựng công trình ngầm K61
6	Nguyễn Duyên Phong	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xây dựng công trình ngầm và mỏ K61
7	Bùi Văn Đức	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng công nghiệp A,B K61
8	Bùi Anh Thắng	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xây dựng hạ tầng cơ sở K61
9	Nguyễn Xuân Mãn	Kỹ thuật xây dựng	Xây dựng dân dụng công nghiệp K62, K63
10	Vũ Minh Ngạn	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xây dựng hạ tầng cơ sở K62
11	Đỗ Ngọc Thái	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xây dựng công trình ngầm K63
12	Phạm Văn Hùng	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xây dựng hạ tầng cơ sở K63
13	Nguyễn Thị Hương	Văn phòng Khoa	Xây dựng K64

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1134 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Kinh tế - QTKD năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Kinh tế - QTKD năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Tài vụ, Trưởng khoa Kinh tế - QTKD, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA KINH TẾ - QTKD

(Kèm theo Quyết định số: 1134/QĐ-MĐC ngày 14 tháng 9 năm 2018)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Tên lớp phụ trách
1	Phạm Minh Hải	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán A K60, Kế toán B K60
2	Dương Thị Nhàn	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán C K60, Kế toán C K63
3	Phan Minh Quang	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán A K61, Kế toán B K61, Kế toán C K61
4	Lê Thị Thu Hồng	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán E K61, Kế toán G K61
5	Vũ Ngọc Thịnh	BM Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng Kế toán K61
6	Nguyễn Thị Huyền Trang	BM Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng Kế toán K60, Kế toán D K61
7	Nguyễn Thị Bích Phượng	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán A K62, Kế toán E K62
8	Nguyễn Tiến Hưng	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán B K62, Kế toán C K62
9	Nguyễn Thị Kim Oanh	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán D K62, Liên thông Kế toán K62
10	Lưu Thị Thu Hà	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán A K63
11	Nguyễn Thị Minh Thu	BM Kế toán doanh nghiệp	Kế toán TCC K60, Kế toán B K63
12	Lê Minh Thống	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD B K63
13	Nguyễn Thanh Thủy	BM QTDN Địa chất - DK	Lớp QTKD A K60, QTKD B K60, QTKD C K60, QTKD Dầu khí K60
14	Nguyễn Thu Hà	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD A K61, QTKD D K61
15	PhạmNgọcTuấn	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD B K61, QTKD C K61
16	Nguyễn Lan Hoàng Thảo	BM QTDN Địa chất - DK	QTKD A K62, QTKD B K62, QTKD dầu khí K62
17	Nguyễn Đức Thắng	BM QTDN Mỏ	Lớp QTDN Mỏ K60
18	Lê Đình Chiều	BM QTDN Mỏ	QTDN Mỏ K62
19	Lê Văn Chiến	BM QTDN Mỏ	QTKD A K63

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1102 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Cơ - Điện năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Cơ - Điện năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Tài vụ, Trưởng khoa Cơ - Điện, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Các Phó Hiệu trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Bùi Xuân Nam

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA CƠ - ĐIỆN NĂM HỌC 2018 - 2019

(Kèm theo Quyết định số: 1102 /QĐ-MĐC ngày 11 tháng 9 năm 2018)

STT	Họ tên giáo viên	Tên lớp phụ trách	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Thị Bích Hậu	Điện khí hóa K59	Bộ môn Điện khí hóa XN
2	Lê Xuân Thành	Hệ thống điện K59, KTĐ K63	Bộ môn Điện khí hóa XN
3	Nguyễn Duy Tuấn	Điện khí hóa K60	Bộ môn Điện khí hóa XN
4	Lê Văn Tuấn	Hệ thống điệnK60	Bộ môn Điện khí hóa XN
5	Nguyễn Xuân Nhỉ	Điện khí hóa k61	Bộ môn Điện khí hóa XN
6	Bùi Thị Thu Hiền	Hệ thống điện A K61	Bộ môn Điện khí hóa XN
7	Đào Thị Thủy	Hệ thống điện B K61	Bộ môn Điện khí hóa XN
8	Phạm Trung Sơn	Điện khí hóa k62	Bộ môn Điện khí hóa XN
9	Bùi Đình Thanh	Hệ thống điện A K62	Bộ môn Điện khí hóa XN
10	Nguyễn Tiến Sỹ	Điện-Điện tử A,B K59	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
11	Tống Ngọc Anh	Điện-Điện tử A,B K60	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
12	Kim Thị Cẩm Ánh	Điện-Điện tử A,B,C K61	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
13	Hà Thị Chúc	Điện-Điện tử A,B K62	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
14	Thái Hải Âu	TĐHA,B K 59, TĐH A, B K60	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và DK
15	Nguyễn Thế Lực	CĐ TĐH K60, TĐHA,B K60	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và DK
16	Uông Quang Tuyến	TĐHA,B,C K 61	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và DK
17	Phạm Minh Hải	TĐH-K59VT,K60VT,K61Vt, TĐH K63	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và DK
18	Đào Hiếu	TĐH A, B K62	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và DK
19	Vũ Ngọc Trà	Máy và thiết bị mỏ k59	Bộ môn Máy và TBCN
20	Nguyễn Thế Hoàng	Máy và thiết bị mỏ k60	Bộ môn Máy và TBCN
21	Trần Viết Linh	Máy và thiết bị mỏ k61	Bộ môn Máy và TBCN
22	Đoàn Văn Giáp	Cơ khí ô tô K62	Bộ môn Máy và TBCN
23	Phạm Thị Thủy	Máy TĐTK K59, KTCK K63	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí
24	Bùi Minh Hoàng	Máy TĐ thủy khí K60	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí
25	Nguyễn Duy Chính	Công nghệ máy K60,Công nghệ má	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí
26	Trần Đức Huân	CN chế tạo máy A,B K61	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí
27	Nguyễn Sơn Tùng	Máy TĐ Thủy khí K61	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1135 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Công nghệ thông tin năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Công nghệ thông tin năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Tài vụ, Trưởng khoa Công nghệ thông tin, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Kèm theo Quyết định số: 1135 /QĐ-MĐC ngày 14 tháng 9 năm 2018)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Tên lớp phụ trách
1	Nguyễn Thị Thanh	Bộ môn CN phần mềm	CN Phần mềm A K62, B K62
2	Lê văn Hưng	Bộ môn CN phần mềm	CN Phần mềm A K61, B K61
3	Hoàng Anh Đức	Bộ môn CN phần mềm	CN phần mềm A K59, K60
4	Nguyễn Thị Hữu Phương	Bộ môn CN phần mềm	CN Phần mềm A K60, B K60, C K60
5	Nguyễn Thế Lộc	Bộ môn CN phần mềm	CN Phần mềm C K61, D K61, K63
6	Hồ Thị Thảo Trang	Bộ môn CN phần mềm	CN Phần mềm C K62, D K62
7	Phạm Văn Đồng	Bộ môn CN phần mềm	Cao đẳng CNTT K61, LTCNTT K62
8	Nguyễn Duy Huy	Bộ môn Khoa học máy tính	Khoa học máy tính K61 B
9	Nông Thị Oanh	Bộ môn Khoa học máy tính	Khoa học máy tính K61 A
10	Nguyễn Thùy Dương	Bộ môn Khoa học máy tính	Khoa học máy tính UD K60
11	Nguyễn Thị Phương Bắc	Bộ môn Khoa học máy tính	Khoa học máy tính UD A K62, B K62
12	Lê Hồng Anh	Bộ môn Khoa học máy tính	CNTTK63A
13	Đặng Văn Nam	Bộ môn Khoa học máy tính	Tin học Mỏ K59
14	Đào Anh Thư	Bộ môn Mạng máy tính	Mạng máy tính k60
15	Trần Thị Thu Thúy	Bộ môn Mạng máy tính	Mạng máy tính K62A
16	ĐàoThị Tuyết	Bộ môn Mạng máy tính	Mạng máy tính K62C
17	Phạm Đình Tân	Bộ môn Mạng máy tính	Mạng máy tính K59A, K59B
18	Diêm Công Hoàng	Bộ môn Mạng máy tính	Mạng máy tính K62 B
19	Đặng Xuân Điệp	Bộ môn Mạng máy tính	Mạng máy tính K61A, K61B
20	Đỗ Như Hải	Bộ môn Mạng máy tính	CNTTK63C
21	Nguyễn Thế Bình	Bộ môn Tin học kinh tế	Tin học Kinh tế BK59
22	Phạm Quang Hiển	Bộ môn Tin học kinh tế	Tin học Kinh tế AK59
23	Võ Thị Thu Trang	Bộ môn Tin học kinh tế	Tin học Kinh tế K61
24	Phạm Thị Nguyệt	Bộ môn Tin học kinh tế	Tin học Kinh tế k60
25	Dương Thị Hiền Thanh	Bộ môn Tin học kinh tế	Tin học Kinh tế K62
26	Nguyễn Thế Bình	Bộ môn Tin học kinh tế	CNTTK63D
27	Nguyễn Thị Mai Dung	Bộ môn Tin học Trắc địa	Tin học Trắc địa K60
28	Trương Xuân Bình	Bộ môn Tin học Trắc địa	Tin học Địa chất K59
29	Đặng Quốc Trung	Bộ môn Tin học cơ bản	CNTTK63E

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1136 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Khoa học và KTĐC năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Khoa học và KTĐC năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Tài vụ, Trưởng khoa Khoa học và KTĐC, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA KHOA HỌC VÀ KTĐC

(Kèm theo Quyết định số: 1136/QĐ-MĐC ngày 14 tháng 9 năm 2018)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Tên lớp phụ trách
1	Nguyễn Văn Hùng	Bộ môn Địa chất công trình	ĐCCT- ĐKT A K59
2	Dương Văn Bình	Bộ môn Địa chất công trình	ĐCCT- ĐKT B K59
3	Nhữ Việt Hà	Bộ môn Địa chất công trình	ĐCCT- ĐKT K60
4	Nguyễn Văn Hùng	Bộ môn Địa chất công trình	ĐCCT - ĐKT K61
5	Phạm Thị Ngọc Hà	Bộ môn Địa chất công trình	Địa chất K62
6	Đào Đức Bằng	Bộ môn Địa chất thủy văn	ĐCTV- ĐCCT K60
7	Kiều Thị Vân Anh	Bộ môn Địa chất thủy văn	ĐCTV- ĐCCT A K59
8	Vũ Thu Hiền	Bộ môn Địa chất thủy văn	ĐCTV- ĐCCT B K59
9	Đỗ Mạnh An	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	Địa chất A K59
10	Bùi Thanh Tịnh	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	Địa chất B K59
11	Tạ Thị Toán	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	Nguyên liệu khoáng K59
12	Khương Thế Hùng	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	Cao đẳng K61, Liên thông K62
13	Khương Thế Hùng	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	Địa chất K60
14	Phạm Thị Thanh Hiền	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	Địa chất K61
15	Hồ Thanh Bình	Văn phòng khoa	Địa chất K63

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 1137 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Môi trường năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Môi trường năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Tài vụ, Trưởng khoa Môi trường, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 1137/QĐ-MĐC ngày 19 tháng 9 năm 2018)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Tên lớp phụ trách
1	Vũ Thị Phương Thảo	BM Địa sinh thái & CNMT	Địa sinh thái & CNMT K59A
2	Đỗ Cao Cường	BM Địa sinh thái & CNMT	Địa sinh thái & CNMT K59B
3	Đỗ Thị Hải	BM Địa sinh thái & CNMT	Địa sinh thái & CNMT K60A
4	Trần Thị Thanh Thủy	BM Địa sinh thái & CNMT	Địa sinh thái & CNMT K60B
5	Trần Thị Thu Hương	BM Địa sinh thái & CNMT	Địa sinh thái & CNMT K61
6	Nguyễn Quang Minh	BM Địa sinh thái & CNMT	Môi trường K62
7	Nguyễn Phương Đông	BM Kỹ thuật môi trường	Môi trường K63
8	Nguyễn Thị Hồng	BM Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật MT K59 B
9	Nguyễn Thị Thu Huyền	BM Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật MT K60A
10	Đặng Thị Ngọc Thủy	BM Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật MT K60B
11	Nguyễn Thị Hòa	BM Kỹ thuật môi trường	Môi trường K61
12	Trần Thị Ngọc	BM Kỹ thuật môi trường	Kỹ thuật MT K59A

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1138 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Xây dựng năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khoa Xây dựng năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Tài vụ, Trưởng khoa Xây dựng, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(8).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số: 1138/QĐ-MĐC ngày 14 tháng 9 năm 2018)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Tên lớp phụ trách
1	Nguyễn Văn Mạnh	Kỹ thuật xây dựng	Xd dân dụng CN A K59, B K59
2	Phạm Thị Nhàn	Kỹ thuật xây dựng	Xd dân dụng CN A K60, B K60
3	Bùi Văn Đức	Kỹ thuật xây dựng	Xd dân dụng CN A K61, B K61
4	Đặng Văn Phi	Kỹ thuật xây dựng	Xd dân dụng CNK62, LT XD K62
5	Nguyễn Thị Hương	Văn phòng Khoa	Xd K63
6	Đặng Văn Kiên	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xd công trình ngầm A K59, B K59
7	Nguyễn Duyên Phong	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xd công trình ngầm và mỏ K59, K61
8	Đào Viết Đoàn	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xd công trình ngầm và mỏ K60, K61
9	Đặng Trung Thành	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xd công trình ngầm K60
10	Trần Tuấn Minh	Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Xd công trình ngầm K61
11	Hoàng Đình Phúc	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xd hạ tầng cơ sở K59
12	Phạm Đức Thọ	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xd hạ tầng cơ sở K60
13	Bùi Anh Thắng	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xd hạ tầng cơ sở K61
14	Vũ Minh Ngạn	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xd hạ tầng cơ sở K62

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1196 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cử Giáo viên chủ nhiệm khoa Dầu khí năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ khoa Dầu khí có tên trong danh sách kèm theo làm công tác Giáo viên chủ nhiệm năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Tài vụ, Trưởng khoa Dầu khí, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phó Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(00).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA DẦU KHÍ

(Kèm theo Quyết định số: 1196/QĐ-MĐC ngày 26 tháng 9 năm 2018)

TT	Họ tên giáo viên	Đơn vị	Tên lớp quản lý
1	Lê Ngọc Ánh	Bộ môn Địa chất Dầu khí	Địa chất dầu khí K59
2	Nguyễn Thị Minh Hồng	Bộ môn Địa chất Dầu khí	Địa chất dầu khí K60
3	Bùi Thị Ngân	Bộ môn Địa chất Dầu khí	Địa chất dầu khí K61
4	Kiều Duy Thông	Bộ môn Địa Vật lý	Địa vật lý K59
5	Vũ Hồng Dương	Bộ môn Địa Vật lý	Địa vật lý K60
6	Phan Thiên Hương	Bộ môn Địa Vật lý	Địa vật lý K61
7	Nguyễn Văn Thành	Bộ môn Khoan - Khai thác	Khoan - Khai thác K59A, K59B
8	Doãn Thị Trâm	Bộ môn Khoan - Khai thác	Khoan - Khai thác K60
9	Trương Văn Từ	Bộ môn Khoan - Khai thác	Khoan - Thăm dò K60, K61
10	Nguyễn Trần Tuân	Bộ môn Khoan - Khai thác	Khoan - Khai thác K62, DK K63
11	Phạm Xuân Núi	Bộ môn Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu K59A
12	Bùi Thị Lệ Thủy	Bộ môn Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu K59B
13	Ngô Thanh Hải	Bộ môn Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu K60A
14	Vũ Văn Toàn	Bộ môn Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu K60B
15	Công Ngọc Thắng	Bộ môn Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu K61A
16	Tống Thị Thanh Hương	Bộ môn Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu K61B
17	Ngô Hà Sơn	Bộ môn Lọc - Hóa dầu	Lọc - Hóa dầu K62
18	Nguyễn Thanh Tuấn	Bộ môn Thiết bị Dầu khí và CT	Thiết bị dầu khí K59
19	Hoàng Anh Dũng	Bộ môn Thiết bị Dầu khí và CT	Thiết bị dầu khí K60
20	Nguyễn Thị Hải Yến	Bộ môn Thiết bị Dầu khí và CT	Thiết bị dầu khí K62

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 948 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm giáo viên chủ nhiệm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 19/01/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm năm học 2022 - 2023.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phó Hiệu trưởng (để p/hợp chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(09).

HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA KINH TẾ & QTKD

NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 25 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	DCKTKT66B2, DCKTKT66C1, DCKTKT66C2	Phạm Thu Hương	Kế toán doanh nghiệp
2	DCKTKT66A1, DCKTKT66A2, DCKTKT66B1	Nguyễn Tiến Hưng	Kế toán doanh nghiệp
3	DCKTKT66E1	Nguyễn Thị Kim Oanh	Kế toán doanh nghiệp
4	DCKTKT66F1, DCKTKT66F2, DCKTKT66D2	Lưu Thị Thu Hà	Kế toán doanh nghiệp
5	DCKTKT 64A, DCKTKT 64D	Phạm Thị Hồng Hạnh	Kế toán doanh nghiệp
6	DCKTKT 65B1, DCKTKT 65B2	Nguyễn Thị Huyền Trang	Kế toán doanh nghiệp
7	Kế toán C K64, Kế toán B K64	Dương Thị Nhàn	Kế toán doanh nghiệp
8	Kế toán A1 K65, Kế toán A2 K65	Phan Minh Quang	Kế toán doanh nghiệp
9	Tài chính - Ngân hàng K64, Tài chính - Ngân hàng K65A, Tài chính - Ngân hàng K65B	Phí Thị Kim Thư	Kế toán doanh nghiệp
10	Kế toán C K65, DCKTKT66E2, DCKTKT66D1	Lê Thị Thu Hồng	Kế toán doanh nghiệp
11	DCKTTN66A1, DCKTTN66A2	Phạm Minh Hải	Kế toán doanh nghiệp
12	DCKTTN66B1, DCKTTN66B2, DCKTTN66C1, DCKTTN66C2	Nguyễn Thị Kim Liên	Kế toán doanh nghiệp
13	Lớp QTKD A K64, Lớp QTKD B K64, Lớp QTKD C K64	Nguyễn Thu Hà	QTDN ĐC-DK
14	Marketing TT K66C, Marketing TT K66D	Nguyễn Thanh Thủy	QTDN ĐC-DK
15	Marketing TT K66A, Marketing TT K66B, Marketing TT K66E	Nguyễn Lan HoàngThảo	QTDN ĐC-DK
16	DCKTKD65A, DCKTKD65B, DCKTKD65C,	Nguyễn Thị Kim Ngân	QTDN ĐC-DK
17	DCKTKD66A, DCKTKD66B, DCKTKD66C	Trần Văn Hiệp	QTDN ĐC-DK
18	Quản trị TMĐT K66 B1, Quản trị TMĐT K66 B2	Lê Đình Chiều	QTDN Mỏ
19	DCKTKDTM64 A, DCKTKDTM64 B	Nguyễn Thị Hường	QTDN Mỏ
20	DCKTKDTM65C, DCKTKDTM65D	Phan Thị Thùy Linh	QTDN Mỏ
21	Quản trị TMĐT K66 C1, Quản trị TMĐT K66 C2	Lê Văn Chiến	QTDN Mỏ
22	Quản trị TMĐT K66 A1, Quản trị TMĐT K66 A2	Phạm Kiên Trung	QTDN Mỏ

23	DCKTKDTM65A, DCKTKDTM65B	Nguyễn Văn Thưởng	QTDN Mỏ
24	DCKTCN66B	Đồng Thị Bích	QTDN Mỏ
25	DCKTCN66A	Nguyễn Thị Hoài Nga	QTDN Mỏ
26	Quản trị TMĐT K66 D1, Quản trị TMĐT K66 D2	Nguyễn Đức Thắng	QTDN Mỏ

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA MỎ

NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 23 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	Khai thác mỏ K64	Nguyễn Hồng Cường	Khai thác hầm lò
2	Khai thác mỏ K66	Vũ Thái Tiến Dũng	Khai thác hầm lò
3	Khai thác mỏ K65	Trần Đình Bão	Khai thác lộ thiên
4	Tuyển khoáng K64	Vũ Thị Chinh	Tuyển khoáng
5	Tuyển khoáng K65	Trần Trung Tới	Tuyển khoáng
6	Tuyển khoáng K66	Phùng Tiến Thuật	Tuyển khoáng

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA CƠ - ĐIỆN

NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 23 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	Điện công nghiệp K64	Hồ Việt Bun	Điện khí hóa XN
2	Điện công nghiệp K65	Đỗ Như Ý	Điện khí hóa XN
3	Điện công nghiệp K66	Lê Xuân Thành	Điện khí hóa XN
4	Hệ thống điện K64	Phạm Trung Sơn	Điện khí hóa XN
5	Hệ thống điện K65	Ngô Thanh Tuấn	Điện khí hóa XN
6	Hệ thống điện K66	Nguyễn Thị Bích Hậu	Điện khí hóa XN
7	Cơ khí động lực K66	Đoàn Kim Bình	Kỹ thuật cơ khí
8	Công nghệ chế tạo máy K66	Đoàn Kim Bình	Kỹ thuật cơ khí
9	Công nghệ chế tạo máy K64	Bùi Minh Hoàng	Kỹ thuật cơ khí
10	Công nghệ chế tạo máy K65	Phạm Tuấn Long	Kỹ thuật cơ khí
11	Điện - Điện tử K64	Nguyễn Tiến Sỹ	Kỹ thuật Điện - Điện tử
12	Điện - Điện tử K65	Kim Cẩm Ánh	Kỹ thuật Điện - Điện tử
13	Điện điện tử K66	Tống Ngọc Anh	Kỹ thuật Điện - Điện tử
14	Cơ khí ô tô K64	Trần Viết Linh	Máy và thiết bị công nghiệp
15	Cơ khí ô tô K65	Nguyễn Khắc Lĩnh	Máy và thiết bị công nghiệp
16	Máy và thiết bị Mỏ K66	Nguyễn Khắc Lĩnh	Máy và thiết bị công nghiệp
17	Cơ khí ô tô K66	Đặng Vũ Đinh	Máy và thiết bị công nghiệp
18	Kỹ thuật cơ điện tử A K66	Nguyễn Thế Hoàng	Máy và thiết bị công nghiệp
19	Kỹ thuật cơ điện tử B K66	Nguyễn Văn Xô	Máy và thiết bị công nghiệp
20	Tự động hóa A K64	Phạm Thị Thanh Loan	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK
21	Tự động hóa B K64	Phạm Thị Thanh Loan	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK
22	Tự động hóa A1 K66	Uông Quang Tuyến	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK
23	Tự động hóa A2 K66	Uông Quang Tuyến	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK
24	Tự động hóa C K66	Uông Quang Tuyến	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK
25	Tự động hóa B1 K66	Thái Hải Âu	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK
26	Tự động hóa B2 K66	Thái Hải Âu	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK
27	Tự động hóa K65	Nguyễn Thế Lực	Tự động hóa xí nghiệp mỏ và DK

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA KH&KT ĐỊA CHẤT
NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 25 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	Kỹ thuật địa chất K64	Đào Đức Bằng	Địa chất Thuỷ văn
2	Kỹ thuật địa chất K66	Phan Viết Sơn	Tìm kiếm thăm dò
3	Địa chất học K65	Bùi Vinh Hậu	Địa chất
4	Địa chất học K66	Ngô Thị Kim Chi	Địa chất
5	Du lịch địa chất K66	Phan Văn Bình	Địa chất
6	KT Địa chất K65	Lê Thị Ngọc Tú	Khoáng thạch
7	Địa kỹ thuật xây dựng K65	Nguyễn Văn Hùng	Địa chất công trình
8	Địa kỹ thuật xây dựng 66	Nguyễn Thị Nụ	Địa chất công trình

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NĂM HỌC 2022 - 2023

(kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 23 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	Công nghệ thông tin-K66A1	Đặng Hữu Nghị	Công nghệ phần mềm
2	Công nghệ phần mềm A-K64	Hoàng Anh Đức	Công nghệ phần mềm
3	Công nghệ phần mềm B-K64	Hoàng Anh Đức	Công nghệ phần mềm
4	Công nghệ thông tin-K66B2	Nguyễn Thế Lộc	Công nghệ phần mềm
5	Công nghệ phần mềm C-K65	Nguyễn Thế Lộc	Công nghệ phần mềm
6	Công nghệ thông tin-K66A2	Nguyễn Thị Hữu Phương	Công nghệ phần mềm
7	Công nghệ phần mềm A-K65	Nguyễn Thị Hữu Phương	Công nghệ phần mềm
8	Công nghệ thông tin-K66B1	Phạm Văn Đồng	Công nghệ phần mềm
9	Công nghệ phần mềm B-K65	Phạm Văn Đồng	Công nghệ phần mềm
10	Công nghệ thông tin-K66C2	Bùi Thị Vân Anh	HT thông tin và Tri thức
11	Hệ thống Thông tin A-K64	Dương Chí Thiện	HT thông tin và Tri thức
12	Công nghệ thông tin-K66D2	Dương Chí Thiện	HT thông tin và Tri thức
13	Công nghệ thông tin-K66C1	Phạm Đức Hậu	HT thông tin và Tri thức
14	Hệ thống Thông tin B-K64	Vũ Lan Phương	HT thông tin và Tri thức
15	Hệ thống thông tin B-K65	Vũ Lan Phương	HT thông tin và Tri thức
16	Công nghệ thông tin-K66D1	Vương Thị Như Quỳnh	HT thông tin và Tri thức
17	Hệ thống thông tin A-K65	Vương Thị Như Quỳnh	HT thông tin và Tri thức
18	Công nghệ thông tin (CLC)-K66A2	Lê Hồng Anh	Khoa học máy tính
19	Công nghệ thông tin-K66E2	Nguyễn Duy Huy	Khoa học máy tính
20	Khoa học máy tính A-K65	Nguyễn Thị Phương Bắc	Khoa học máy tính
21	Khoa học máy tính B-K65	Nguyễn Thị Phương Bắc	Khoa học máy tính
22	Khoa học máy tính ƯD A-K64	Nguyễn Thùy Dương	Khoa học máy tính
23	Khoa học máy tính ƯD B-K64	Nguyễn Thùy Dương	Khoa học máy tính
24	Công nghệ thông tin-K66E1	Nông Thị Oanh	Khoa học máy tính
25	Mạng máy tính B-K64	Đào Anh Thư	Mạng máy tính
26	Công nghệ thông tin-K66F2	Đào Anh Thư	Mạng máy tính
27	Mạng máy tính A-K64	Diêm Công Hoàng	Mạng máy tính
28	Công nghệ thông tin-K66F1	Đỗ Như Hải	Mạng máy tính
29	Công nghệ thông tin-K66G1	Nguyễn Tuấn Anh	Mạng máy tính
30	Mạng máy tính A-K65	Phạm Đình Tân	Mạng máy tính
31	Mạng máy tính B-K65	Trần Thị Thu Thúy	Mạng máy tính

32	Công nghệ thông tin-K66I1	Dương Thị Tâm	Tin học Địa chất
33	Công nghệ thông tin-K66H1	Nguyễn Thị hải Yến	Tin học Địa chất
34	Công nghệ thông tin-K66H2	Phạm An Cương	Tin học Địa chất
35	Công nghệ thông tin-K66G2	Trương Xuân Bình	Tin học Địa chất
36	Tin học Kinh tế B-K64	Nguyễn Thế Bình	Tin học Kinh tế
37	Tin học kinh tế B-K65	Nguyễn Thế Bình	Tin học Kinh tế
38	Công nghệ thông tin-K66K1	Nguyễn Thu Hằng	Tin học Kinh tế
39	Công nghệ thông tin-K66L1	Phạm Quang Hiển	Tin học Kinh tế
40	Công nghệ thông tin-K66K2	Phạm Thị Nguyệt	Tin học Kinh tế
41	Tin học kinh tế A-K65	Phạm Thị Nguyệt	Tin học Kinh tế
42	Tin học Kinh tế A-K64	Vũ Thị Kim Liên	Tin học Kinh tế
43	Công nghệ thông tin-K66I2	Vũ Thị Kim Liên	Tin học Kinh tế
44	Công nghệ thông tin-K66L2	Đinh Bảo Ngọc	Tin học Trắc địa
45	CNTT Địa học K64	Ngô Thị Phương Thảo	Tin học Trắc địa
46	Khoa học Dữ liệu-K66	Nguyễn Hoàng Long	Tin học Trắc địa
47	Công nghệ thông tin-K66M1	Nguyễn Quang Khánh	Tin học Trắc địa
48	Công nghệ thông tin (CLC)-K66A1	Nguyễn Thị Mai Dung	Tin học Trắc địa
49	Công nghệ thông tin Địa học B-K65	Trần Thị Hòa	Tin học Trắc địa
50	Công nghệ thông tin Địa học A-K65	Trần Trường Giang	Tin học Trắc địa

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA DẦU KHÍ

NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 23 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	Công nghệ Kỹ thuật hóa học K64	Bùi Thị Lệ Thủy	Lọc hóa dầu
2	Lọc hóa dầu Vũng Tàu K64	Nguyễn Thị Linh	Lọc hóa dầu
3	Công nghệ Kỹ thuật hóa học K65	Nguyễn Thị Linh	Lọc hóa dầu
4	Công nghệ Kỹ thuật hóa học K66	Trần Ngọc Tuân	Lọc hóa dầu
5	Khoan Khai thác K64	Nguyễn Khắc Long	Khoan - Khai thác
6	Kỹ thuật dầu khí K65	Nguyễn Minh Hòa	Địa chất dầu khí
7	Kỹ thuật dầu khí K66, ĐVL 66	Nguyễn Văn Thành	Khoan - Khai thác
8	Chương trình tiên tiến K10	Vũ Thu Hường	VP Chương trình tiên tiến
9	Chương trình tiên tiến K11	Phạm Quang Ba	VP Chương trình tiên tiến

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA MÔI TRƯỜNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 23 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	Kỹ thuật Môi trường K64	Nguyễn Thị Hồng	Kỹ thuật Môi trường
2	Kỹ thuật Môi trường K66	Trần Thị Ngọc	Kỹ thuật Môi trường
3	Kỹ thuật Môi trường K65	Phạm Khánh Huy	Địa sinh thái & Công nghệ Môi trường
4	Quản lý Tài nguyên &Môi trường K66	Vũ Thị Lan Anh	Môi trường Cơ sở

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ & QLĐĐ

NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948 /QĐ-MĐC ngày 23 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	Quản lý đất đai K64	Phạm Thị Kim Thoa	Địa chính
2	Quản lý đất đai K65	Phạm Thị Kim Thoa	Địa chính
3	Quản lý đất đai A K66	Đặng Thị Hoàng Nga	Địa chính
4	Quản lý đất đai B K66	Đặng Thị Hoàng Nga	Địa chính
5	Trắc địa K64	Nguyễn Thị Kim Thanh	Trắc địa công trình
6	Địa tin học K64	Phạm Thị Thanh Hòa	Đo ảnh và Viễn thám
7	Địa tin học K65	Trần Thanh Hà	Đo ảnh và Viễn thám
8	Địa tin học K66	Lê Thanh Nghị	Đo ảnh và Viễn thám
9	Trắc địa K65	Phạm Văn Chung	Trắc địa Mỏ
10	Trắc địa K66	Phạm Văn Hiệp	Bản đồ

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOA XÂY DỰNG

NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 948/QĐ-MĐC ngày 23 tháng 8 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn
1	XDDD&CN - K64	Phạm Thị Nhàn	Kỹ thuật xây dựng
2	XDDD&CN - K65	Tăng Văn Lâm	Kỹ thuật xây dựng
3	XDDD&CN - K66	Ngô Xuân Hùng	Kỹ thuật xây dựng
4	XDCTN - K65	Nguyễn Duyên Phong	Xây dựng CTN&Mỏ
5	XDCTN - K66	Nguyễn Chí Thành	Xây dựng CTN&Mỏ
6	XDHTCS - K65	Đặng Quang Huy	Xây dựng hạ tầng cơ sở
7	XDHTCS - K66	Bùi Anh Thắng	Xây dựng hạ tầng cơ sở
8	Xây dựng công trình giao thông K66	Nguyễn Trọng Dũng	Xây dựng hạ tầng cơ sở
9	Xây dựng công trình ngầm T.phố và hệ thống tàu điện ngầm K66	Nguyễn Tài Tiến	Xây dựng CTN&Mỏ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 71 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ nhiệm giáo viên chủ nhiệm khóa 66 năm học 2021 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 19/01/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm khóa 66 năm học 2021 - 2022.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phó Hiệu trưởng (để p/hợp chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(09).

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM KHOÁ 66 NĂM HỌC 2021 - 2022

(Ban hành kèm theo QĐ số: 71 /MĐC ngày 25 tháng 01 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Khoa
1	Kỹ thuật cơ điện tử A	Nguyễn Thế Hoàng	Khoa Cơ - Điện
2	Kỹ thuật cơ điện tử B	Kiều Đức Thịnh	Khoa Cơ - Điện
3	Kỹ thuật cơ khí A	Nguyễn Khắc Lĩnh	Khoa Cơ - Điện
4	Kỹ thuật cơ khí B	Phạm Thị Thủy	Khoa Cơ - Điện
5	Cơ khí động lực	Nguyễn Thanh Tùng	Khoa Cơ - Điện
6	Kỹ thuật điện A1	Lê Xuân Thành	Khoa Cơ - Điện
7	Kỹ thuật điện A2	Hồ Việt Bun	Khoa Cơ - Điện
8	Kỹ thuật điện B1, B2	Tống Ngọc Anh	Khoa Cơ - Điện
9	Tự động hóa A1, A2, C	Uông Quang Tuyến	Khoa Cơ - Điện
10	Tự động hóa B1, B2	Thái Hải Âu	Khoa Cơ - Điện
11	Công nghệ thông tin (CLC)_K66A1	Nguyễn Thị Mai Dung	Khoa Công nghệ thông tin
12	Công nghệ thông tin (CLC)_K66A2	Lê Hồng Anh	Khoa Công nghệ thông tin
13	Khoa học Dữ liệu_K66	Nguyễn Hoàng Long	Khoa Công nghệ thông tin
14	Công nghệ thông tin_K66A1	Đặng Hữu Nghị	Khoa Công nghệ thông tin
15	Công nghệ thông tin_K66A2	Nguyễn Thị Hữu Phương	Khoa Công nghệ thông tin
16	Công nghệ thông tin_K66B1	Phạm Văn Đồng	Khoa Công nghệ thông tin
17	Công nghệ thông tin_K66B2	Nguyễn Thế Lộc	Khoa Công nghệ thông tin
18	Công nghệ thông tin_K66C1	Phạm Đức Hậu	Khoa Công nghệ thông tin
19	Công nghệ thông tin_K66C2	Bùi Thị Vân Anh	Khoa Công nghệ thông tin
20	Công nghệ thông tin_K66D1	Vương Thị Như Quỳnh	Khoa Công nghệ thông tin
21	Công nghệ thông tin_K66D2	Dương Chí Thiện	Khoa Công nghệ thông tin
22	Công nghệ thông tin_K66E1	Nông Thị Oanh	Khoa Công nghệ thông tin
23	Công nghệ thông tin_K66E2	Nguyễn Duy Huy	Khoa Công nghệ thông tin
24	Công nghệ thông tin_K66F1	Đỗ Như Hải	Khoa Công nghệ thông tin
25	Công nghệ thông tin_K66F2	Đào Anh Thư	Khoa Công nghệ thông tin
26	Công nghệ thông tin_K66G1	Nguyễn Tuấn Anh	Khoa Công nghệ thông tin
27	Công nghệ thông tin_K66G2	Trương Xuân Bình	Khoa Công nghệ thông tin
28	Công nghệ thông tin_K66H1	Nguyễn Thị hải Yến	Khoa Công nghệ thông tin
29	Công nghệ thông tin_K66H2	Phạm An Cương	Khoa Công nghệ thông tin
30	Công nghệ thông tin_K66I1	Dương Thị Tâm	Khoa Công nghệ thông tin
31	Công nghệ thông tin_K66I2	Lê Thanh Huệ	Khoa Công nghệ thông tin
32	Công nghệ thông tin_K66K1	Nguyễn Thu Hằng	Khoa Công nghệ thông tin
33	Công nghệ thông tin_K66K2	Phạm Thị Nguyệt	Khoa Công nghệ thông tin
34	Công nghệ thông tin_K66L1	Phạm Quang Hiển	Khoa Công nghệ thông tin
35	Công nghệ thông tin_K66L2	Đinh Bảo Ngọc	Khoa Công nghệ thông tin
36	Công nghệ thông tin_K66M1	Nguyễn Quang Khánh	Khoa Công nghệ thông tin
37	Kỹ thuật dầu khí K66, Địa vật lý K66	Nguyễn Văn Thành	Khoa Dầu khí
38	CN Kỹ thuật hoá học K66	Trần Ngọc Tuân	Khoa Dầu khí
39	CTTT K8, K9	Vũ Thu Hường	Khoa Dầu khí
40	CTTT K10, K66	Phạm Quang Ba	Khoa Dầu khí
41	Địa chất học K66	Ngô Thị Kim Chi	Khoa KH và KT Địa chất
42	Du lịch địa chất K66	Phan Văn Bình	Khoa KH và KT Địa chất

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Khoa
43	Địa kỹ thuật xây dựng K66	Nguyễn Thị Nụ	Khoa KH và KT Địa chất
44	Kỹ thuật địa chất K66	Phan Viết Sơn	Khoa KH và KT Địa chất
45	DCKTKT66B2, DCKTKT66C1, DCKTKT66C2	Phạm Thu Hương	Khoa Kinh tế & QTKD
46	DCKTKT66A1, DCKTKT66A2, DCKTKT66B1	Nguyễn Tiến Hưng	Khoa Kinh tế & QTKD
47	DCKTKT66E1	Nguyễn Thị Kim Oanh	Khoa Kinh tế & QTKD
48	DCKTKT63A, DCKTKT63B	Hoàng Thị Thủy	Khoa Kinh tế & QTKD
49	DCKTKT63C, DCKTKT63D	Nguyễn Thị Minh Thu	Khoa Kinh tế & QTKD
50	DCKTKT63E, DCKTKT63G	Lưu Thị Thu Hà	Khoa Kinh tế & QTKD
51	DCKTKT 64A, DCKTKT 64D	Phạm Thị Hồng Hạnh	Khoa Kinh tế & QTKD
52	DCKTKT 65B1, DCKTKT 65B2	Nguyễn Thị Huyền Trang	Khoa Kinh tế & QTKD
53	Kế toán C K64, Kế toán B K64	Dương Thị Nhàn	Khoa Kinh tế & QTKD
54	Kế toán A1 K65, Kế toán A2 K65	Phan Minh Quang	Khoa Kinh tế & QTKD
55	Tài chính - Ngân hàng K64, Tài chính - Ngân hàng K65A, Tài chính - Ngân hàng K65B	Phí Thị Kim Thư	Khoa Kinh tế & QTKD
56	Kế toán C K65, DCKTKT66E2	Lê Thị Thu Hồng	Khoa Kinh tế & QTKD
57	DCKTTN66A1, DCKTTN66A2	Phạm Minh Hải	Khoa Kinh tế & QTKD
58	DCKTTN66B1, DCKTTN66B2, DCKTTN66C1, DCKTTN66C2	Nguyễn Thị Kim Liên	Khoa Kinh tế & QTKD
59	DCKTKT66F1, DCKTKT66F2	Nguyễn Thanh Thảo	Khoa Kinh tế & QTKD
60	DCKTKT66D1, DCKTKT66D2	Phạm Thu Trang	Khoa Kinh tế & QTKD
61	Lớp QTKD A K64, Lớp QTKD B K64, Lớp QTKD C K64	Nguyễn Thu Hà	Khoa Kinh tế & QTKD
62	Lớp QTKD A K63, Lớp QTKD B K63	Phạm Ngọc Tuấn	Khoa Kinh tế & QTKD
63	DCKTKD66C1, DCKTKD66C2	Nguyễn Thanh Thủy	Khoa Kinh tế & QTKD
64	DCKTKD66A1, DCKTKD66A2, DCKTKD66B1	Nguyễn Lan HoàngThảo	Khoa Kinh tế & QTKD
65	DCKTKD65A, DCKTKD65A, DCKTKD65A,	Nguyễn Thị Kim Ngân	Khoa Kinh tế & QTKD
66	DCKTKD66D1, DCKTKD66D2, DCKTKD66B2	Trần Văn Hiệp	Khoa Kinh tế & QTKD
67	DCKTKD66G1,DCKTKD66G2	Lê Đình Chiều	Khoa Kinh tế & QTKD
68	DCKTKDTM64 A, DCKTKDTM64 B	Nguyễn Thị Hường	Khoa Kinh tế & QTKD
69	DCKTKDTM65C, DCKTKDTM65D	Phan Thị Thùy Linh	Khoa Kinh tế & QTKD
70	Quản trị TMĐT K63 A, DCKTKD66E1, DCKTKD66E2	Lê Văn Chiến	Khoa Kinh tế & QTKD
71	Quản trị TMĐT K63 B, DCKTKD66F1, DCKTKD66F2	Phạm Kiên Trung	Khoa Kinh tế & QTKD
72	DCKTKDTM65A, DCKTKDTM65B	Nguyễn Văn Thưởng	Khoa Kinh tế & QTKD
73	DCKTCN66B	Đồng Thị Bích	Khoa Kinh tế & QTKD

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Khoa
74	DCKTCN66A	Nguyễn Thị Hoài Nga	Khoa Kinh tế & QTKD
75	DCKTKD66H1,DCKTKD66H2	Nguyễn Đức Thắng	Khoa Kinh tế & QTKD
76	Khai thác mỏ K66	Vũ Thái Tiến Dũng	Khoa Mỏ
77	Tuyển khoáng K66	Phùng Tiến Thuật	Khoa Mỏ
78	QL tài nguyên và môi trường K66	Vũ Thị Lan Anh	Khoa Môi trường
79	Kỹ thuật môi trường K66	Trần Thị Ngọc	Khoa Môi trường
80	Quản lý đất đai K66A1, K66A2	Đặng Thị Hoàng Nga	Khoa Trắc địa - Bản đồ & QTĐĐ
81	Địa tin học K66	Lê Thanh Nghị	Khoa Trắc địa - Bản đồ & QTĐĐ
82	Trắc địa K66	Phạm Văn Hiệp	Khoa Trắc địa - Bản đồ & QTĐĐ
83	Xây dựng K66	Bùi Anh Thắng	Khoa Xây dựng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1664 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm giáo viên chủ nhiệm K67

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 19/01/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo làm Giáo viên chủ nhiệm K67 năm học 2022 - 2023.

Điều 2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-MĐC ngày 17/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phó Hiệu trưởng (để p/hợp chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, TCCB(09).

HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM K67
NĂM HỌC 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1669 /QĐ-MĐC ngày 13 tháng 12 năm 2022)

TT	Tên lớp	Tên giáo viên CN	Bộ môn	Khoa
1	Kỹ thuật cơ điện tử A K67	Đoàn Công Luận	Máy và Thiết bị CN	Cơ - Điện
2	Kỹ thuật cơ điện tử B K67	Đoàn Công Luận	Máy và Thiết bị CN	Cơ - Điện
3	Kỹ thuật cơ điện tử C K67	Đoàn Công Luận	Máy và Thiết bị CN	Cơ - Điện
4	Kỹ thuật ô tô A K67	Nguyễn Minh Hoàng	Máy và Thiết bị CN	Cơ - Điện
5	Kỹ thuật ô tô B K67	Nguyễn Minh Hoàng	Máy và Thiết bị CN	Cơ - Điện
6	Kỹ thuật ô tô C K67	Đặng Vũ Đinh	Máy và Thiết bị CN	Cơ - Điện
7	Kỹ thuật cơ khí K67	Nguyễn Thanh Tùng	Kỹ thuật cơ khí	Cơ - Điện
8	Cơ khí động lực K67	Phạm Thị Thủy	Kỹ thuật cơ khí	Cơ - Điện
9	Kỹ thuật rôbốt và trí tuệ nhân tạo K67	Đào Hiếu	Tự động hóa XN Mỏ&DK	Cơ - Điện
10	Tự động hóa A K67	Phạm Minh Hải	Tự động hóa XN Mỏ&DK	Cơ - Điện
11	Tự động hóa B K67	Phạm Minh Hải	Tự động hóa XN Mỏ&DK	Cơ - Điện
12	Tự động hóa C K67	Phạm Minh Hải	Tự động hóa XN Mỏ&DK	Cơ - Điện
13	Kỹ thuật điện K67	Ngô Thanh Tuấn	Điện khí hóa XN	Cơ - Điện
14	Công nghệ kỹ thuật điện K67	Kim Cẩm Ánh	Kỹ thuật Điện - Điện tử	Cơ - Điện
15	Công nghệ thông tin (CLC)_K67B	Lê Văn Hưng	Công nghệ phần mềm	Công nghệ thông tin
16	Công nghệ thông tin_K67C1	Hồ Thị Thảo Trang	Công nghệ phần mềm	Công nghệ thông tin
17	Công nghệ thông tin_K67D1	Vương Thị Như Quỳnh	Hệ thống TT và Tri thức	Công nghệ thông tin
18	Công nghệ thông tin_K67D2	Bùi Thị Vân Anh	Hệ thống TT và Tri thức	Công nghệ thông tin
19	Công nghệ thông tin (CLC)_K67A	Nguyễn Duy Huy	Khoa học máy tính	Công nghệ thông tin
20	Công nghệ thông tin_K67C2	Nông Thị Oanh	Khoa học máy tính	Công nghệ thông tin
21	Công nghệ thông tin (CLC)_K67C	Diêm Công Hoàng	Mạng máy tính	Công nghệ thông tin
22	Công nghệ thông tin_K67E1	Đào Thị Tuyết	Mạng máy tính	Công nghệ thông tin
23	Công nghệ thông tin_K67F1	Phạm An Cương	Tin học Địa chất	Công nghệ thông tin
24	Công nghệ thông tin_K67F2	Trương Xuân Bình	Tin học Địa chất	Công nghệ thông tin
25	Công nghệ thông tin_K67E2	Dương Thị Tâm	Tin học Địa chất	Công nghệ thông tin
26	Công nghệ thông tin_K67B1	Phạm Quang Hiển	Tin học Kinh tế	Công nghệ thông tin
27	Công nghệ thông tin_K67B2	Phạm Quang Hiển	Tin học Kinh tế	Công nghệ thông tin
28	Khoa học Dữ liệu_K67B	Dương Thị Hiền Thanh	Tin học Kinh tế	Công nghệ thông tin
29	Công nghệ thông tin_K67A1	Trần Mai Hương	Tin học Trắc địa	Công nghệ thông tin
30	Công nghệ thông tin_K67A2	Đinh Bảo Ngọc	Tin học Trắc địa	Công nghệ thông tin
31	Khoa học Dữ liệu_K67A	Trần Trung Chuyên	Tin học Trắc địa	Công nghệ thông tin
32	Công nghệ kỹ thuật hóa học K67	Tống Thị Thanh Hương	Lọc - Hóa dầu	Dầu khí
33	Kỹ thuật dầu khí K67 và Kỹ thuật khí thiên nhiên K67	Doãn Thị Trâm	Khoan - Khai thác	Dầu khí
34	Kỹ thuật địa vật lý K67, Quản lý dữ liệu khoa học trái đất K67, Công nghệ số trong thăm dò & khai thác tài nguyên thiên nhiên K67	Vũ Hồng Dương	Địa vật lý	Dầu khí
35	Kỹ thuật Địa chất K67	Lê Thị Thu	Tìm kiếm - Thăm dò	KH&KT Địa chất
36	Du lịch Địa chất K67	Nguyễn Hữu Hiệp	Địa chất	KH&KT Địa chất
37	Địa chất học K67	Vũ Anh Đạo	Địa chất	KH&KT Địa chất
38	Địa kỹ thuật Xdựng K67	Phạm Thị Việt Nga	Địa chất công trình	KH&KT Địa chất
39	Tài nguyên nước K67	Vũ Thu Hiền	Địa chất thủy văn	KH&KT Địa chất
40	Đá quý, đá mỹ nghệ K67	Hà Thành Như	K.Thạch và Địa hóa	KH&KT Địa chất
41	Hóa dược K67	Nguyễn Thị Kim Thoa	Hóa học	Khoa học Cơ bản
42	Quản lý CN A1K67	Lê Đình Chiều	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD
43	Quản lý CN A2K67	Lê Đình Chiều	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD
44	Quản lý CN B1K67	Nguyễn Thị Hường	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD
45	Quản lý CN B2K67	Nguyễn Thị Hường	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD
46	Quản trị kinh doanh K67C1	Lê Văn Chiến	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD

47	Quản trị kinh doanh_K67C2	Lê Văn Chiến	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD
48	Quản trị kinh doanh K67D1	Phạm Kiên Trung	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD
49	Quản trị kinh doanh K67D2	Phạm Kiên Trung	QTDN Mỏ	Kinh tế & QTKD
50	Quản trị kinh doanh K67A1	Nguyễn Thanh Thủy	QTDN Địa chất dầu khí	Kinh tế & QTKD
51	Quản trị kinh doanh_K67A2	Nguyễn Thanh Thủy	QTDN Địa chất dầu khí	Kinh tế & QTKD
52	Quản trị kinh doanh K67B1	Phạm Ngọc Tuấn	QTDN Địa chất dầu khí	Kinh tế & QTKD
53	Quản trị kinh doanh_K67B2	Phạm Ngọc Tuấn	QTDN Địa chất dầu khí	Kinh tế & QTKD
54	Kế toán K67A1	Nguyễn Thị Minh Thu	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
55	Kế toán K67A2	Nguyễn Thị Minh Thu	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
56	Kế toán K67B1	Nguyễn Thị Minh Thu	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
57	Kế toán K67B2	Vũ Thị Như Quỳnh	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
58	Kế toán K67C1	Vũ Thị Như Quỳnh	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
59	Kế toán K67C2	Vũ Thị Như Quỳnh	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
60	Tài Chính NH K67A	Hoàng Thị Thủy	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
61	Tài Chính NH K67B	Hoàng Thị Thủy	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
62	Tài Chính NH K67C	Hoàng Thị Thủy	Kế toán doanh nghiệp	Kinh tế & QTKD
63	Khai thác mỏ K67	Phạm Văn Việt	Khai thác lộ thiên	Mỏ
64	An toàn vệ sinh lao động K67	Lê Thị Thu Hoa	Khai thác lộ thiên	Mỏ
65	Tuyển khoáng K67	Trần Văn Được	Tuyển khoáng	Mỏ
66	Kỹ thuật Môi trường K67	Đỗ Cao Cường	Địa sinh thái và CNMT	Môi trường
67	Quản lý Tài nguyên & Môi trường K67	Phan Thị Mai Hoa	Môi trường Cơ sở	Môi trường
68	Trắc địa K67	Hoàng Anh Tuấn	TĐ phổ thông và SS	Trắc địa - Bản đồ & QLĐĐ
69	Quản lý đất đai K67 A	Phạm Thị Kim Thoa	Địa chính	Trắc địa - Bản đồ & QLĐĐ
70	Quản lý đất đai K67 B	Đặng Thị Hoàng Nga	Địa chính	Trắc địa - Bản đồ & QLĐĐ
71	Quản lý đất đai K67 C	Nguyễn Thị Dung	Địa chính	Trắc địa - Bản đồ & QLĐĐ
72	Quản lý phát triển đô thị và BĐS K67	Nguyễn Hà	Trắc địa công trình	Trắc địa - Bản đồ & QLĐĐ
73	Địa tin học K67	Phạm Thị Thanh Hòa	Đo ảnh và Viễn thám	Trắc địa - Bản đồ & QLĐĐ
74	Kỹ thuật xây dựng A K67	Phạm Văn Hùng	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xây dựng
75	Kỹ thuật xây dựng B K67	Nguyễn Tài Tiến	Xây dựng CTN&Mỏ	Xây dựng
76	Xây dựng công trình ngầm TP & HT tàu điện ngầm K67	Đặng Văn Kiên	Xây dựng CTN&Mỏ	Xây dựng
77	Quản lý xây dựng B K67	Đỗ Ngọc Thái	Xây dựng CTN&Mỏ	Xây dựng
78	Xây dựng công trình giao thông K67	Hoàng Đình Phúc	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xây dựng
79	Quản lý xây dựng A K67	Vũ Minh Ngạn	Xây dựng hạ tầng cơ sở	Xây dựng
80	Kỹ thuật hóa học - CTTTK67	Vũ Thu Hường	Chương trình tiên tiến	VP Chương trình tiên tiến